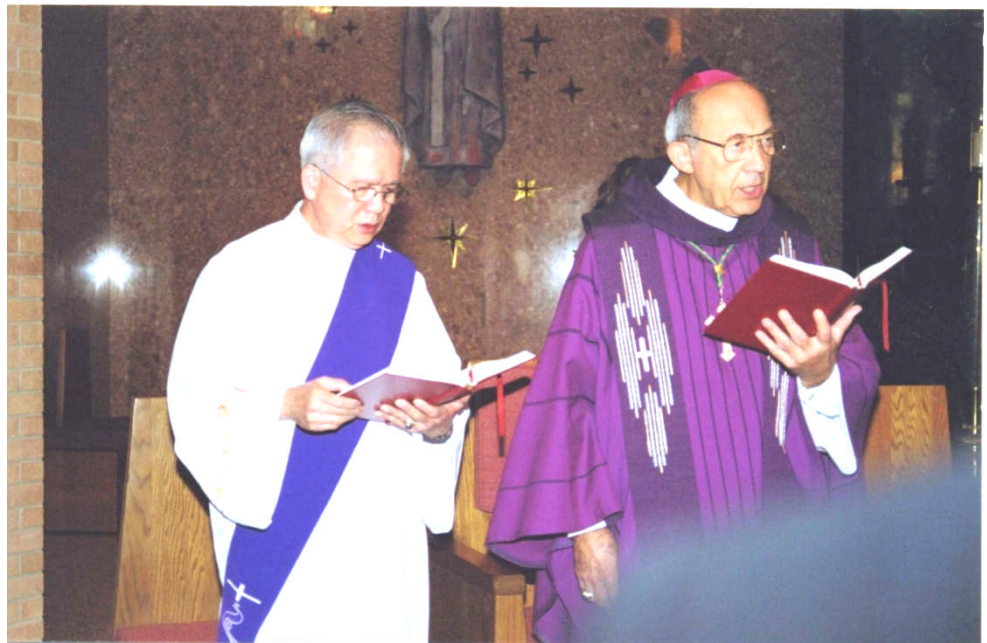


Con Người và Âm Nhạc

Nguyễn Thanh Liêm

Có người nói rằng âm nhạc vốn là ngôn ngữ của nhân loại, nên khi nghe nhạc, nếu là một bản nhạc hay, có hồn, người ta thường cho rằng không cần phải hiểu lời ca cũng có thể cảm nhận ra được tâm tình của tác giả gói gắm trong bài hát. Từ lý luận trên, có người cho rằng "Con Người" và "Âm Nhạc" là hai vấn đề không thể tách rời ra được. Đó là lý luận của những người yêu âm nhạc, nhưng nếu chẳng may người yêu âm nhạc, thích ca, thích hát, thích đàn hay thích sáng tác, nếu chẳng may lấy phải người vợ hoặc người chồng có khuynh hướng "chống" lại "Âm Nhạc" thì lúc đó "Con Người" và "Âm Nhạc" không hề được dính vào nhau, và đây cũng là một chuyện đau khổ vô cùng tận. Do đó nếu muốn đem "Con Người" và "Âm Nhạc" gán gả cho nhau, có lẽ phải dùng đến chữ của nhà Phật, đó là chữ "Duyên".

Sở dĩ phải dài dòng văn tự như thế vì trong ngày 31 tháng 3 vừa qua, chúng tôi có được hầu chuyện cùng một Cộng



Tác Viên của Nguồn Việt, đó là Thầy Phó Tế

Nguyễn Mạnh San. Ngày 31 tháng 3 vừa qua cũng là ngày Thầy Phó San kỷ niệm 29 năm được thụ phong chức Phó Tế tại Hoa Kỳ. Cũng được biết Thầy Phó San cũng là một trong những người Việt Nam tỵ nạn đầu tiên được thụ phong vào chức sắc này. Có thể nói tại địa phương Thầy Phó đang cư ngụ, trong vai trò của một

*Thầy Phó Tế Nguyễn Mạnh San
và DTGM Eusebius J. Beltran, Chủ Tế Thánh Lễ Tạ Ơn*

người lãnh đạo tinh thần, Thầy đã kinh qua một khoảng thời gian dài để phục vụ cho cộng đồng người Việt Nam trên nhiều lãnh vực, nhất là lãnh vực tâm linh.

Trong những số báo vừa qua, chúng tôi, báo Nguồn Việt rất hân hạnh đón tiếp Thầy Phó Tế Nguyễn Mạnh San với vai trò một Cộng Tác Viên của tờ báo. Báo Nguồn Việt đã được Thầy dành cho rất nhiều cảm tình, thầy có hứa rằng khi không còn vướng bận đến miếng cơm manh áo, nhất định Thầy sẽ trở thành một Biên Tập Viên thường trực cho tờ báo. Theo như Thầy cho biết, từ trước đến nay Thầy cũng có cộng tác cho rất nhiều báo chí ở hải ngoại, mà hầu hết là những báo ở những tiểu bang phía Tây Bắc của Hoa Kỳ, bên California hay tận xứ Canada lạnh lẽo. Một điều làm chúng tôi ngỡ ngàng là tất cả những bài viết của thầy đều liên quan đến vấn đề Pháp Lý. Nếu Thầy Phó Tế có viết về lãnh vực Tâm Linh thì chúng tôi không có gì để thắc mắc vì Thầy vốn là một Tuyên Úy Trại Tù (Catholic Chaplain In Prison Ministry), nhưng khi đọc qua bản thảo đầu tiên do Thầy gửi đến, chúng tôi phải tìm đến để trao đổi với Thầy vì sự quan trọng của những vấn đề Thầy Phó nêu lên trong bài viết.

Được biết Thầy Nguyễn Mạnh San ngoài việc làm Phó Tế ở các buổi lễ trong nhà Chúa, Thầy hiện còn đang giữ chức vụ Phụ Tá Trưởng Phòng Tố Tụng, Đặc Trách Luật Sư Đoàn và Nhập Tịch của Tòa Án Liên Bang Hoa Kỳ (Attorney Admission & Naturalization Deputy of United States District Court).



Ảnh Thầy Phó Tế Nguyễn Mạnh San, Phụ Tá Trưởng Phòng Tố Tụng, Đặc Trách Luật Sư Đoàn và Nhập Tịch của Tòa Án Liên Bang Hoa Kỳ (Attorney Admission & Naturalization Deputy of United States District Court) và các phụ tá. (2008 Photos)

Trong ngày Thầy kỷ niệm 25 năm được thụ phong chức vị Phó Tế, chúng tôi được biết thêm những điều về Thầy mà chúng tôi cho là "Con Người" của Thầy và "Âm Nhạc" có nhiều kỷ niệm rất đẹp. Nói chuyện với Thầy, nghe Thầy đọc Phúc Âm trong nhà thờ, khó ai có thể đoán ra "Con Người" của Thầy Sáu lại có những tao ngộ, mẩu kết với "Âm Nhạc" đến mức ngạc nhiên như thế. Nghe Thầy kể về quãng đời thơ ấu, thật là bất ngờ khi biết Thầy chính là cháu ruột của cố nhạc sĩ Hoàng Trọng, một ngôi sao Bắc Đẩu trên vòm trời âm nhạc Việt Nam của nửa thế kỷ trước. Hãy nghe Thầy tâm sự một đoạn đời với chúng tôi, người ta mới thấy cái "Duyên" của "Con Người" Thầy và "Âm Nhạc" dù nay chỉ còn là kỷ niệm, nhưng nó tha thiết đến chừng nào:

- Ngày xưa còn bé tôi rất mê ca hát. Trừ đàn violin ra, nhạc cụ nào tôi cũng có thể sử dụng được. Tôi từng chơi trong ban nhạc ở cái tuổi 14, 15. Tôi cũng từng sáng tác nhạc, và hồi đó những bài hát của tôi cũng thường được hát trên chương trình "Tiếng Tơ Đồng" của nhạc sĩ Hoàng Trọng. Có thể nói vốn liếng về âm nhạc mà tôi có được, tất cả đều nhờ đến công ơn dạy dỗ của cậu ruột tôi tức là nhạc sĩ Hoàng Trọng.

Chúng tôi thắc mắc trong thâm tình:

- Thế tại sao Thầy không theo đuổi âm nhạc mà lại "đổi nghề" qua làm "Phó Tế"?

Thầy Phó Tế không trả lời ngay, mắt Thầy xa xăm như muốn trở về lại với cái quá khứ đầy những tiếng nhạc, lời ca, giọng của Thầy đầy xúc động kể cho chúng tôi nghe rằng:

- Cho đến ngày hôm nay, khi được ngồi nói chuyện với anh, tôi vẫn canh cánh bên lòng công ơn dạy dỗ của cậu tôi. Tại sao tôi bỏ nghề âm nhạc? Cậu Hoàng Trọng của tôi cũng chính là người đã khuyên tôi không nên theo cái nghề "Xướng Ca Vô Loài" không tương lai này. Bên Việt Nam thời đó, có ai ăn nên làm ra từ cái nghề đàn ca hát xướng bao giờ? Tôi còn nhớ cậu tôi nói rằng: "Đời cậu thì coi như bỏ đi rồi, cậu không muốn con theo vết chân của cậu." Rồi tôi nghe lời cậu bỏ đàn, bỏ sân khấu để trở về với sách vở. Cậu tôi luôn động viên, khuyến khích và cuối cùng tôi cũng đậu vô được trường Luật Khoa dù ở cái tuổi hơi lớn hơn những sinh viên khác.

Ngồi im một lúc khá lâu, Thầy Phó Tế kể tiếp:

- Có thể nói cậu là người đã giúp tách rời "Con Người" của tôi ra khỏi "Âm Nhạc". Tôi không ân hận những quyết định của tôi ngày xưa, nhưng những lúc nhớ về cậu, đọc ở đâu đó bài viết về cậu trên mạng, trên báo, tôi lại buồn và thương cậu. Đôi lúc tôi cũng tự hỏi, nếu ngày xưa Chúa không dùng lời khuyên của cậu để đưa tôi rẽ qua một ngã quanh khác của cuộc đời, tôi vẫn không biết "Con Người" và "Âm Nhạc" của tôi sẽ đi về đâu? Điều duy nhất khiến tôi luôn buồn trong lòng là chưa hề có một ngày để đền đáp công ơn nuôi dưỡng và dạy dỗ của cậu. Hôm nay là ngày kỷ niệm ngày tôi thụ chức Phó Tế được 25 năm, nếu cậu tôi còn sống, ắt hẳn cậu rất vui, nhất định cậu sẽ mỉm cười và chia sẻ với tôi Ân Huệ này.

Chúng tôi hỏi thêm:

- Bây giờ, ngày hôm nay nếu Thầy Sáu đứng ở vị trí của cậu Hoàng Trọng, Thầy Phó Tế sẽ khuyên con cháu của mình như thế nào, nếu "lỡ" trong nhà có đứa mê "đàn ca hát xướng"?

Thầy Phó Tế cười buồn:

- Đâu cần khuyên cháu chặt gì. Ngay sau khi cậu tôi sang Mỹ, tôi cũng khuyên ngược lại cậu tôi nên từ bỏ âm nhạc để tìm kiếm cho mình một cái nghề thực dụng hơn. Nhưng "Con Người" của cậu tôi với "Âm Nhạc" là một. Theo tôi thì ngoại trừ Thiên Chúa ra, tôi không tin là ai có thể tách rời hai "thứ" ấy lìa khỏi nhau được.

Cậu tôi nghe tôi nói, cậu chỉ mỉm cười chứ không trả lời, rồi cậu quyết định đi tìm đất sống cho "Âm Nhạc" của cậu. Khi được sang Hoa Kỳ định cư, cậu chỉ lưu lại với tôi có một thời gian rất ngắn. Cậu đã bỏ đi như con cá đi tìm nước để bơi, "Con Người" của cậu phải dính liền với "Âm Nhạc", mà nơi đây không phải là nơi để cậu tôi dụng võ. Cậu sang California được vài năm thì qua đời vì bệnh tim. Cậu mất đi để lại trong lòng tôi nỗi khắc khoải vì chưa làm được một việc gì cho cậu để gọi là trả công cho cậu đã đùm bọc dạy dỗ tôi nên người.

Ngưng một lát rồi Thầy Phó Tế nói tiếp:

- Tôi không ân hận đã tách rời "Con Người" của mình ra khỏi "Âm Nhạc", đó là tại tôi không có cái "Duyên" với sân khấu. Nhưng tôi xin thú nhận với anh là tôi đã có cái nhìn lệch lạc về những người theo đuổi nghề "cầm ca" dù vào thời bấy giờ, cậu tôi và tôi là một trong những số người ấy. Ông bà ta có câu "Nhất Nghệ Tinh, Nhất Thân Vinh." Nhất là ở những xã hội tiên tiến như Hoa Kỳ, nếu đàn giỏi, ca hay cũng kiếm tiền không thua bất kỳ ai đâu. Đâu phải nghệ sĩ nào cũng có lối sống "buông thả" vô kỷ luật đâu?

Nhân được biết thêm về "lý lịch" của một Cộng Tác Viên, một người cháu ruột của một nhạc sĩ nổi tiếng, đồng thời chúng tôi đã được sự đồng ý của nhà báo Vương Trung Dương, xin được dựa theo bài báo của ông viết về cố nhạc sĩ Hoàng Trọng để có một sưu tầm nhỏ về người nhạc sĩ tài ba này.

Hoàng Đế Không Ngai Của Nhạc Tango

Nguyễn Thanh Liêm



...*"Chiều nay sương gió, lữ khách dừng bên quán xưa
Mơ màng nghe tiếng chuông chiều, vương về bên quán tiêu
điều. Vầng trăng hoen úa, như lá vàng rơi cuối Thu
Lững lờ soi mấy hàng cây u sầu đang ngấm trời mây"...*

Phần lớn những người Việt Nam, khi nghe những lời ca trên, ai cũng biết đó là bản "*Dừng Bước Giang Hồ*". Đây là một bài hát được cho là tiêu biểu cho thể loại nhạc "Pasodoble" của Việt Nam. Với ca từ của Quang Khải, người sáng tác ra khúc nhạc này là nhạc sĩ Hoàng Trọng. Khi thế giới âm nhạc nhắc về cố nhạc sĩ Hoàng Trọng, không ai dám phủ nhận ông là một ngôi sao sáng trên vòm trời âm nhạc Việt Nam. Đi sâu hơn một chút vào âm nhạc của

Hoàng Trọng, người ta cho rằng ông là một vị Hoàng Đế không ngại của thể loại nhạc "Tango".

Theo Wikipedia, Hoàng Trọng tên thật là Hoàng Trung Trọng, sinh năm 1922 tại Hải Dương. Năm 1927 gia đình ông chuyển về sống tại Nam Định.

Hoàng Trọng bắt đầu học nhạc từ năm 1933 qua người anh trai là Hoàng Trung Quý. Từ năm 1937, Hoàng Trọng học nhạc tại trường Thầy Dòng Saint Thomas, Nam Định. Đến năm 1941, ông tiếp tục nghiên cứu âm nhạc qua sách vở và học hàm thụ từ một trường ở Paris. Cũng thời gian ở Nam Định, khoảng 1940, Hoàng Trọng có mở một lớp dạy nhạc.

Ngoài chuyện có khiếu về âm nhạc, từ thuở thiếu niên, Hoàng Trọng còn có khả năng tập hợp, tổ chức ban ca nhạc. Đến năm 15 tuổi, ông đã tập hợp các anh em trong gia đình như Hoàng Trung An và Hoàng Trung Vinh, các bạn như Đan Thọ, Đặng Thế Phong, Bùi Công Kỳ... thành một ban nhạc. Thuở ban đầu, ban nhạc không có tên, chỉ để giải trí và cũng để trình diễn giúp vui cho những chương trình từ thiện. Nhưng đến năm 1945, khi Hoàng Trọng mở phòng trà Thiên Thai ở Nam Định, ban nhạc trình diễn mỗi tối ở đó và vì vậy lấy tên là ban nhạc Thiên Thai. Phòng trà và ban nhạc của Hoàng Trọng hoạt động đến khi chiến tranh Việt-Pháp bùng nổ năm 1946.

Cuối thập niên 1930, tân nhạc Việt Nam bắt đầu hình thành. Bản nhạc đầu tay của Hoàng Trọng, bài "*Đêm Trăng*" được viết vào năm 1938 khi ông mới 16 tuổi. Một số bản nhạc tiếp theo của ông đã được Phạm Duy trình bày trên sân khấu của gánh hát Đức Huy, trong đó có "*Tiếng Đàn Tôi*", được coi là một trong những bản Tango đầu tiên của Việt Nam. Một bản nhạc tiền chiến nổi tiếng khác của Hoàng Trọng thời gian đó là bản "*Một Thuở Yêu Đàn*".

Khi chiến tranh bùng nổ, ông tản cư ra khỏi Nam Định, qua phủ Nho Quan, Phát Diệm và cuối cùng định cư tại Hà Nội năm 1947. Thời gian đó ông đã viết bản "*Phút Chia Ly*", một nhạc phẩm Tango giá trị, do Nguyễn Túc đặt lời. Cũng trong khoảng thời gian ở Hà Nội, Hoàng Trọng có những người bạn là nghệ sĩ của đài phát thanh như Mộc Lan, Minh Diệu, Mạnh Phát, Châu Kỳ, v.v..., nhờ đó các nhạc phẩm của ông được phổ biến rộng rãi ở Hà thành. Hoàng Trọng cũng viết cuốn Tự học Hạ Uy cầm, tích lũy từ những kinh nghiệm dạy đàn trước đó, và được nhà xuất bản Thế Giới phát hành.

Năm 1950, nhạc sĩ Hoàng Trọng gia nhập quân đội. Ông là Trưởng Ban Quân Nhạc Bảo Chính Đoàn trình diễn mỗi tuần tại một vườn hoa cạnh Bưu Điện Hà Nội và trong chương trình "Tiếng Nói Bảo Chính Đoàn" của đài phát thanh Hà Nội. Khoảng thời gian này, ông viết được nhiều bài hát, trong đó có "*Gió Mùa Xuân*" tới. Năm 1953 tên tuổi Hoàng Trọng thực sự nổi tiếng với bản "*Nhạc Sầu Tương Tư*", ca khúc này được trình diễn thường xuyên trên đài phát thanh khi ấy. Năm đó ông còn viết một bản Tango khác là "*Dừng Bước Giang Hồ*" như đã đề cập ở trên.

Năm 1954, Hoàng Trọng di cư vào miền Nam. Tại Sài Gòn, ông thành lập những ban nhạc trình diễn trên đài phát thanh Sài Gòn, đài Quân Đội, đài Tiếng Nói Tự Do và đài Truyền Hình Việt Nam. Những ban nhạc của ông hoạt động đến tận 1975, từng mang nhiều tên khác nhau như Hoàng Trọng, Tây Hồ, Đất Nước Mến Yêu, ... đặc biệt từ năm 1967 với tên Tiếng Tơ Đồng. Ban hợp xướng Tiếng Tơ Đồng, với các ca sĩ, nhạc sĩ danh tiếng của Sài Gòn khi đó, đã trình bày nhiều ca khúc tiền

chiến giá trị. Di cư vào Nam, nỗi buồn xa đất Bắc đã đem lại những cảm hứng nên Hoàng Trọng viết các nhạc phẩm như "Khóc Biệt Kinh Kỳ", "Trăng Sầu Viễn Xứ", "Chiều Xưa Tưởng Nhớ" và "Chiều Mưa Nhớ Bắc".

Nói đến Hoàng Trọng mà không nói đến Tiếng Tơ Đồng thì vẫn chưa hiểu hết tâm huyết và đầu óc tổ chức của người nhạc sĩ tài danh này. Ông đã để lại trong lịch sử âm nhạc Việt Nam một ban nhạc nổi danh, tạo dựng nhiều tiếng hát tên tuổi, đưa nhiều sáng tác của nhiều nhạc sĩ lên đỉnh vinh quang của nền âm nhạc. Khi được mời thành lập ban nhạc để trình diễn trên hệ thống truyền hình, Hoàng Trọng nhận lời. Sau thời gian chuẩn bị chu đáo, ngày 30 tháng 8 năm 1957, Tiếng Tơ Đồng xuất hiện trên đài Truyền Hình Việt Nam, qui tụ với khoảng 40 ca nhạc sĩ đã gây "dấu ấn" sâu sắc trong lòng ca nhạc. Từ đó, Tiếng Tơ Đồng vô cùng hấp dẫn, lôi cuốn giới mộ điệu, khán thính giả bốn phương và cũng là môi trường sinh hoạt, tiến thân của nhiều nghệ sĩ.



Nhạc sĩ Hoàng Trọng đang điều khiển ban nhạc "Tiếng Tơ Đồng". Ảnh: Nguồn Việt sưu tầm

Tiếng Tơ Đồng đánh dấu giai đoạn vàng son của nền âm nhạc Việt Nam, khán thính giả có dịp thưởng ngoạn cung bậc của thời tiền chiến, âm nhạc bán cổ điển, êm dịu, nhẹ nhàng, mượt mà, mang âm hưởng của thời kỳ lãng mạn Tây phương. Khi Tiếng Tơ Đồng thành công trên bước đường nghệ thuật, Hoàng Trọng vừa lo chăm sóc Tiếng Tơ Đồng mỗi ngày thêm sắc thái mới lạ, vừa chuyển hướng sang lãnh vực viết nhạc cho các phim Việt Nam thời bấy giờ.

Khi viết nhạc phim, ông có những phong thái mới mẻ lồng vào nghệ thuật thứ bảy. Một vài phim có tiếng như "Xin Nhận Nơi Đây Làm Quê Hương", "Giã Từ Bóng Tối", "Người Tình Không Chân Dung", "Sau Giờ Giới Nghiêm", "Bảo Tình" đều được Hoàng Trọng lồng vào những nhạc phẩm rất được ưa thích. Với nhạc trong bộ phim "Triệu Phú Bất Đắc Dĩ", Hoàng Trọng đã được giải thưởng Văn học Nghệ thuật của Việt Nam dưới nền Đệ Nhị Cộng Hoà trong năm 1972 - 1973.

Khoảng thời gian ở Sài Gòn, Hoàng Trọng sáng tác rất mạnh mẽ với nhiều ca khúc nổi tiếng đi vào lòng người như "Ngàn Thu Áo Tím", "Lạnh Lùng", "Bạn Lòng", "Mộng Lành", "Tiễn Bước Sang Ngang", "Ngõ Ngàn"... Trong khoảng 200 nhạc phẩm của Hoàng Trọng, ông chỉ tự đặt lời khoảng 40 bài. Số còn lại được sự giúp đỡ của nhiều nhạc sĩ khác như Hồ Đình Phương, Hoàng Dương, Nguyễn Túc, Quách Đàm, Vĩnh

Phúc... Trong giới nhạc sĩ Việt Nam, Hoàng Trọng viết nhạc Tango nhiều và được xem như người thành công nhất với danh hiệu "Vua Tango". Phải nói không nhạc sĩ Việt Nam nào viết Tango nhiều và viết Tango hay như Hoàng Trọng, do đó, từ lúc ông được phong vương vị "Vua Tango" cho đến tận mãi bây giờ, ngôi vị đó cũng chưa có hay không có ai dám lên thay thế.



Hoàng Trọng thời thanh niên và lúc định cư tại Hoa Kỳ
Ảnh: Nguồn Việt sưu tầm

Sau 1975, không ai hiểu vì lý do gì, Hoàng Trọng chỉ sáng tác một vài ca khúc và không phổ biến. Có người cho là hoàn cảnh mới, chế độ mới với những sinh hoạt lạ lẫm làm ông không có nhiều cảm hứng như thời trước nên ông không thể sáng tác. Bản cuối cùng của ông là "Chiều Rơi Đó Em". Năm 1992, Hoàng Trọng định cư tại Hoa Kỳ trong diện đoàn tụ. Được sum họp với con cái và sống với người vợ rất trẻ cuối đời là ca, nhạc sĩ Thu Tâm, chẳng được bao năm, Hoàng Trọng vĩnh viễn ra đi lúc 12 giờ 45, trưa thứ Năm, ngày 16 tháng 7 năm 1998 tại Paolo Alto, Bắc Cali, Hoa Kỳ, hưởng thọ 75 tuổi.

